

**TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC GSQL VỀ HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1652** /GSQL-GQ4

Hà Nội, ngày **06** tháng 6 năm 2018

V/v khác biệt về mã số HS

Kính gửi: Công ty TNHH Thái Sơn Thọ.
(Tầng 4, số 110 Nguyễn Ngọc Nại, P.Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội)

Cục Giám sát quản lý về Hải quan – Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 01/TST/2018 ngày 29/5/2018 của Công ty nêu vướng mắc về sự khác biệt giữa mã số HS trên C/O với mã số HS sau khi cơ quan hải quan tiến hành phân tích mẫu. Về vấn đề này, Cục Giám sát quản lý về Hải quan – Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Về khác biệt mã số HS trên C/O với mã số HS trên tờ khai được quy định tại Điều 26 Thông tư 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính và cụ thể đối với mẫu E là Thông tư 36/2010/TT-BCT ngày 15/11/2010 do Bộ Công Thương ban hành để thực hiện các Hiệp định tự do thương mại ASEAN-Trung Quốc. Theo đó, cơ quan Hải quan căn cứ thông tin khai báo về tên hàng hóa, mã số HS, mô tả hàng hóa khai trên tờ khai hải quan, C/O, các chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan, kết quả phân tích phân loại, kiểm tra thực tế hàng hóa (nếu có) để xác định tính hợp lệ của C/O.

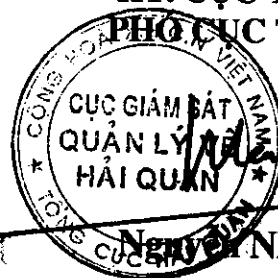
Qua nội dung phản ánh và hồ sơ gửi kèm công văn trên của công ty cho thấy: Mã số hàng hóa thực tế nhập khẩu (5514.41.00) theo thông báo kết quả phân tích phân loại của cơ quan hải quan khác với mã số hàng hóa nhập khẩu trên C/O (5112.15.00). Trong trường hợp này, cơ quan hải quan không chấp nhận tính hợp lệ của C/O do hàng hóa nhập khẩu trên C/O không phải là hàng hóa nhập khẩu khai báo.

Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan thông báo để công ty được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục HQ TP.Hồ Chí Minh (để biết);
- Lưu: VT, GQ4 (3b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Nhật Kha